

Số: 1953 /SNN-KHTC
V/v Báo cáo kết quả thực hiện
NĐ 107/2018/NĐ-CP của Chính phủ

Quảng Trị, ngày 22 tháng 11 năm 2019

Kính gửi: Sở Công thương

Thực hiện Công văn số 5346/UBND -TM ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh về việc Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định 107/2018/NĐ-CP và Công văn số 1796/SCT-QLTM ngày 19/11/2019 của Sở Công thương về việc Báo cáo kết quả thực hiện Nghị định 107/2018/NĐ-CP; Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo kết quả như sau:

1. Công tác quy hoạch, cơ cấu giống lúa, xây dựng các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa, liên kết sản xuất, tiêu thụ, xây dựng cánh đồng lớn, vùng nguyên liệu:

Thực hiện Quyết định số 62/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng chính phủ về chính sách khuyến khích liên kết sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ nông sản thuộc các dự án cánh đồng lớn (đã thay thế bằng Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp). Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu ban hành các chính sách, xây dựng các phương án, Đề án và phối hợp chỉ đạo xây dựng thực hiện được nhiều mô hình sản xuất cánh đồng lớn tại các địa phương trên địa bàn tỉnh, diện tích tăng qua các năm.

Năm 2019, diện tích cánh đồng lớn đạt hơn 8.200 ha, tăng gần 25 lần so với năm 2015. Mô hình cánh đồng lớn đã góp phần phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, giúp nông dân ứng dụng tốt và đồng bộ các giải pháp kỹ thuật, phát triển cơ giới hóa, giảm chi phí sản xuất, tăng hiệu quả (giúp giảm chi phí sản xuất từ 1,5 – 1,7 triệu đồng/ha, mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn so với sản xuất truyền thống từ 1,2 – 1,5 lần). Sản xuất lúa theo cánh đồng lớn được xem là một trong những giải pháp bền vững nhằm giải quyết tình trạng manh mún, nhỏ lẻ trong sản xuất, thúc đẩy, tạo tiền đề kêu gọi các Doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

Chuyển đổi cơ cấu giống: Xác định giống là yếu tố quyết định đến sản xuất nông nghiệp nhằm mục tiêu nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và thích ứng với BĐKH, công tác khảo nghiệm được thực hiện thường xuyên, liên tục, nhằm lựa chọn bộ giống lúa mới có thời gian sinh trưởng ngắn ngày và cực ngắn, có chất lượng cao, chống chịu được sâu bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu để bổ sung vào cơ cấu giống của tỉnh. Đến nay, bộ giống lúa chủ lực, ngắn ngày, chất lượng cao đạt trên 95% diện tích (RVT, Thiên ưu 8, SV181, P6, Ma lâm 48, TL6, HN6, PC6, LDA1, TBR 279, Lộc trời 1...).

Nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tỉnh đã tập trung chỉ đạo nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp kỹ thuật canh tác tiên tiến nhằm giảm chi phí sản xuất, gia tăng

giá trị, giảm phát thải khí nhà kính và thích ứng với biến đổi khí hậu trong sản xuất lúa trên địa bàn, chỉ đạo các đơn vị chuyên môn như Chi cục TTBVTV, Trung tâm Khuyến nông... chuyển giao một số quy trình kỹ thuật mới như: Canh tác thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu (CSA); sản xuất lúa theo hướng hữu cơ; sản xuất lúa theo phương pháp canh tác tự nhiên; sản xuất lúa theo quy trình An toàn thực phẩm; áp dụng các biện pháp canh tác như: SRI, IPM, ICM, 1 phải 5 giảm, 3 giảm 3 tăng...

2. Hoạt động sản xuất, lưu thông và tiêu thụ thóc gạo trên địa bàn:

Kết quả nổi trội trong xây dựng cánh đồng lớn năm 2017-2019 là liên kết với Công ty TNHH Đại Nam - Nhà máy sản xuất phân bón Ong biển để tổ chức các cánh đồng lớn sản xuất lúa hữu cơ. Trong 5 vụ từ Hè thu 2017 đến Hè thu 2019, đã liên kết sản xuất được gần 600 ha lúa theo hướng hữu cơ ứng dụng công nghệ phân bón Obi- Ong biển. Mặc dù, đối diện với nhiều khó khăn thách thức, đặc biệt tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, thiên tai dịch bệnh thường xuyên xảy ra, thị trường nông sản biến động, tuy nhiên sản xuất lúa chất lượng cao, theo hướng hữu cơ, sử dụng công nghệ Obi- Ong biển đã đạt được nhiều kết quả đáng phấn khởi, mang lại hiệu quả trên cả 3 mặt kinh tế, xã hội và môi trường, giúp nâng cao nhận thức của người nông dân về canh tác theo hướng hữu cơ, đảm bảo an toàn thực phẩm, tạo ra sản phẩm nông sản sạch, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, xây dựng thành công thương hiệu gạo hữu cơ Quảng Trị.

Với năng suất lúa tươi bình quân đạt 50 tạ/ha, nơi cao đạt trên 70 tạ/ha, doanh nghiệp thu mua lúa tươi tại ruộng với đơn giá 8.000 đ/kg lúa tươi cho thu nhập bình quân 40 triệu đồng/ha, nơi cao đạt 56 triệu đồng/ha. Sau khi trừ chi phí giống, phân bón, làm đất, thu hoạch cho lãi bình quân 22 triệu đồng/ha, nơi cao cho lãi 38 triệu đồng/ha, cao hơn sản xuất đại trà từ 6-18 triệu đồng/ha. Bên cạnh đó, thương hiệu Gạo hữu cơ Quảng Trị mặc dù mới chỉ có mặt trên thị trường trong thời gian ngắn nhưng đã trở thành thương hiệu mạnh, đã được đưa vào phân phối tại các chuỗi siêu thị lớn trên toàn quốc. Hiện đang tiến hành đàm phán xuất khẩu sang các nước Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc, Qatar, Hongkong, Thái Lan,...

Xác định yếu tố thị trường là một trong những cốt lõi nhằm nâng cao chất lượng- giá trị cho ngành hàng lúa gạo của tỉnh, những năm qua, tỉnh đã ban hành các chính sách hỗ trợ, kêu gọi các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đến liên kết, hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ lúa gạo trên địa bàn. Một số Doanh nghiệp đã và đang có liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo trên địa bàn như: Công ty TNHH TM Đại Nam - Nhà máy sản xuất phân bón Ong biển; Tập đoàn giống cây trồng Việt Nam; Công ty Quế Lâm; Trung tâm Giống cây trồng vật nuôi tỉnh Quảng Trị... ngoài ra, thông qua các hội chợ nông sản tỉnh đã tích cực tham gia giới thiệu, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp nói chung và lúa gạo nói riêng, từng bước cho bạn bè trong và ngoài nước biết đến thương hiệu Gạo Quảng Trị, hướng đến tính đa dạng trong thị trường tiêu thụ, giúp nâng cao giá trị cũng như thu nhập cho người sản xuất lúa gạo trên địa bàn.

3. Điều tra, khảo sát chi phí sản xuất và tính giá thành sản xuất lúa.

Thực hiện Quyết định số 3030/QĐ-UBND ngày 5/11/2019 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc cấp kinh phí cho Sở Nông nghiệp và PTNT; phục vụ công tác điều tra, khảo sát chi phí sản xuất và tính giá thành sản xuất lúa. Sở Nông nghiệp

và PTNT đã giao Chi cục Trồng trọt và BVTV triển khai các hoạt động theo dự toán được phê duyệt, dự kiến hoàn thành trong năm 2019

4. Cải tiến công nghệ sau thu hoạch và chế biến:

Những năm gần đây, việc ứng dụng cơ giới hóa các khâu từ sản xuất, thu hoạch, bảo quản và chế biến đã được chú trọng, tuy nhiên, hiện nay, trên địa bàn còn thiếu các cơ sở ứng dụng công nghệ sau thu hoạch và chế biến, công đoạn phơi sấy, bảo quản chưa có nhiều các dây chuyền hiện đại, chưa đáp ứng nhu cầu của người dân, đặc biệt vụ trong Hè Thu nên vẫn xảy ra tình trạng thất thoát sau thu hoạch, nhất là mùa mưa lũ.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có khoảng 16 cơ sở xay xát đảm bảo tiêu chuẩn Vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng được một phần nhu cầu xay xát của các tổ chức, cá nhân trong việc tạo ra sản phẩm gạo đảm bảo các tiêu chuẩn bán tại các cửa hàng, siêu thị.

Khẳng định hiệu quả của việc áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất, đặc biệt đảm bảo thời vụ, giảm tổn thất do thiên tai gây ra, thời gian qua tỉnh Quảng Trị đã đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương, chính sách nhằm giúp nông dân đẩy mạnh áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất, cụ thể đã tuyên truyền Quyết định 68/2013/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 về chính sách hỗ trợ nhằm giảm tổn thất trong nông nghiệp: Thông qua chính sách này đã phối hợp với Liên minh HTX, Hội nông dân... đã hỗ trợ người dân mua sắm công cụ, máy móc phục vụ phát triển sản xuất như: Máy làm đất, san bằng đồng ruộng, thu hoạch lúa; Các loại máy kéo, động cơ Diesel sử dụng trong nông nghiệp, nuôi trồng, khai thác đánh bắt thủy hải sản. Nhờ vậy, tỷ lệ cơ giới hóa các khâu có sự gia tăng liên tục qua các năm, cơ giới hóa khâu làm đất 90%; diện tích thu hoạch bằng máy gặt đập liên hợp trên 70%; Diện tích sử dụng công cụ sạ hàng 45% ...

5. Các chính sách hỗ trợ của tỉnh:

Các chính sách hỗ trợ phát triển lúa chất lượng cao, được thực hiện lồng ghép tại Nghị quyết 03/2017/NQ-HĐND ngày 23/5/2017 của HĐND tỉnh về hỗ trợ phát triển một số cây trồng, con nuôi tạo sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến năm 2025 (*được cụ thể hóa tại Quyết định 23/QĐ-UBND*).

Trong năm 2019, ngành đã chủ động tham mưu ban hành Nghị quyết 02/2019/NQ-HĐND ngày 20/7/2019 về khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và nông nghiệp hữu cơ; khuyến khích liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030.

Đã đẩy mạnh triển khai Quyết định số 230/QĐ-UBND ngày 10/02/2017 về việc phê duyệt kế hoạch chuyển đổi từ trồng Lúa sang trồng Ngô trên đất trồng Lúa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2016-2019;

6. Tổ chức sản xuất, quản lý sản xuất, kinh doanh

Trên cơ sở khai thác tiềm năng lợi thế về đất đai, khí hậu thời tiết, lao động, nguồn lực hiện có, ưu tiên ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tổ chức lại sản xuất thông qua kết nối với các HTX, THT, Doanh nghiệp... Sản xuất lúa gạo đang có những bước phát triển ổn định, góp phần nâng cao đời sống của người dân

nông thôn. Các vùng chuyên canh tập trung được hình thành và phát triển ổn định, góp phần tăng năng suất, sản lượng và giá trị trên 01 ha diện tích đất canh tác.

Phát triển kinh tế hợp tác, nâng cao năng lực Doanh nghiệp: ngành nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị đã tập trung xúc tiến, mời gọi, kết nối với nhiều Doanh nghiệp để liên kết sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm chủ lực, điển hình như: ký kết Biên bản ghi nhớ với Công ty TNHH SXTM Đại Nam về phát triển một nền nông nghiệp hữu cơ (đầu tiên là phát triển trồng lúa theo hướng hữu cơ ứng dụng công nghệ Obi-Ong biển). Thông qua Doanh nghiệp, nhiều tiến bộ kỹ thuật mới đã được ứng dụng và chuyển giao trên diện rộng vào sản xuất. Đồng thời, vai trò vị trí của Hợp tác xã, Tổ hợp tác được nâng lên, trở thành đầu mối quan trọng giúp người nông dân liên kết với Doanh nghiệp để tổ chức sản xuất mang tính hàng hóa, giải quyết được tình trạng manh mún nhỏ lẻ trong sản xuất, tạo điều kiện để ứng dụng cơ giới hóa và hiện đại hóa trên diện rộng.

Thông qua những mô hình liên kết, các địa phương đã đẩy mạnh dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất phục vụ sản xuất quy mô lớn, mang tính hàng hóa cao. Năm 2017, một số cá nhân và nhóm hộ gia đình đã đứng ra thuê đất, sản xuất lúa hữu cơ. Các mô hình cánh đồng lớn, với quy mô mỗi cánh đồng từ 20 – 50 ha, sản xuất 1 giống, 1 quy trình đã mang lại hiệu quả tích cực trong sản xuất, giúp giảm chi phí từ 1,5 – 1,7 triệu đồng/ha, tăng hiệu quả lên 1,2-1,5 lần so với sản xuất đại trà.

Kết quả nhiều sản phẩm nông sản đã được liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị như: Gạo hữu cơ Quảng Trị hiện đã có mặt trên thị trường 20 tỉnh, thành phố trong cả nước giúp định hình một nền sản xuất hàng hóa, quy mô lớn, đảm bảo an toàn thực phẩm.

Nhằm hỗ trợ người dân giảm thiểu các thiệt hại trong sản xuất, Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn bám sát thực địa sản xuất, nâng cao chất lượng dự tính dự báo thiên tai, dịch bệnh từ đó có những giải pháp phù hợp, sát đúng với thực tiễn.

Bên cạnh đó, ngành Nông nghiệp cũng đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện trang nông nghiệp phát trên Đài truyền hình Quảng Trị vào thứ ba hàng tuần, đồng thời xuất bản các bản tin hàng tháng để gửi đến các địa phương. Tranh thủ các nguồn kinh phí từ các dự án, tổ chức phi chính phủ để biên soạn, phát hành các bản tin khí tượng nông nghiệp nhằm giúp nông dân nắm bắt tình hình thời tiết, khuyến cáo các giải pháp chăm sóc hợp lý cho từng giai đoạn sinh trưởng, tình hình thời tiết... giúp cây trồng nói chung và cây lúa nói riêng sinh trưởng và phát triển tốt, cho năng suất cao.

Kịp thời tổng hợp, trình có thẩm quyền hỗ trợ vốn, kỹ thuật, hiện vật cho nông dân trồng lúa khôi phục sản xuất và ổn định sinh kế trong trường hợp có thiên tai lớn; sử dụng giống có thời gian sinh trưởng ngắn và cực ngắn, giống kháng sâu-bệnh và có khả năng chống chịu thiên tai vào sản xuất; khuyến khích thực hiện quản lý dịch bệnh tổng hợp (IPM), canh tác bền vững để đảm bảo môi trường sinh thái ổn định, ngăn chặn nguy cơ kháng thuốc của các đối tượng dịch hại.

Nhờ đẩy mạnh áp dụng các quy trình sản xuất, các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nên năng suất lúa liên tục tăng, năm sau cao hơn năm trước. Năng suất lúa trung bình toàn tỉnh năm 2018 đạt 56,2 tạ/ha, cao hơn năm 2016 là 3,3 tạ đã làm cho lợi nhuận người trồng lúa ngày càng tăng. So với năm 2016, lợi nhuận thu

được trên 1 ha canh tác lúa của người dân tăng 15-20%. Cụ thể lợi nhuận trung bình của người trồng lúa hiện nay trên địa bàn tỉnh đạt 54,2%, trong đó đối với sản xuất lúa hữu cơ đạt 61,3%.

Hiện nay, tỷ lệ sử dụng giống có phẩm cấp đạt trên 70%; Lượng giống gieo trồng 70-80kg/ha.

Tỉ lệ áp dụng các quy trình bền vững: Diện tích áp dụng IPM đạt trên 55%; diện tích áp dụng quy trình canh 1 phải 5 giảm, nông lộ phơi, SRI, VietGAP, GAP khác, tiêu chuẩn hữu cơ đạt 40%. Nhờ áp dụng biện pháp kỹ thuật canh tác bền vững nên lượng phân bón hóa học (phân đạm) giảm qua các năm, bình quân giảm 2%.

Bên cạnh đó, tỉnh Quảng Trị đang chú trọng phát triển sản xuất lúa theo hướng hữu cơ, áp dụng biện pháp phòng trừ dịch hại theo IPM, ICM nên lượng thuốc BVTV và số lần phun thuốc giảm (1-2 lần/vụ), riêng đối với diện tích gần 700 ha lúa sản xuất theo hướng hữu cơ, canh tác tự nhiên thì hoàn toàn không sử dụng thuốc BVTV và phân bón hóa học.

7. Định hướng triển khai đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

Với những tiềm năng, lợi thế về điều kiện đất đai, khí hậu thời tiết, Quảng Trị lựa chọn mục tiêu là địa phương tiên phong về sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên quy mô lớn, trong đó có là Gạo hữu cơ chất lượng cao là 01 trong những sản phẩm chủ lực có lợi thế cạnh tranh của tỉnh.

Tỉnh Quảng Trị đang tập trung cơ cấu lại ngành nông nghiệp nói chung và ngành hàng lúa gạo nói riêng, liên kết sản xuất lúa chất lượng cao theo hướng hữu cơ, định hướng để phát triển một nền nông nghiệp đảm bảo an toàn thực phẩm và hữu cơ quy mô lớn, đây được xem là giải pháp đột phá để tái cơ cấu ngành hàng lúa gạo, góp phần thực hiện thành công tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Tiếp tục xây dựng chuỗi giá trị và quảng bá thương hiệu gạo hữu cơ chất lượng cao của tỉnh Quảng Trị, thực hiện mục tiêu tái cơ cấu ngành lúa gạo.

Nghiên cứu các gói giải pháp đồng bộ trong sản xuất lúa để bảo vệ, phục hồi hệ sinh thái đồng ruộng, đảm bảo hiệu quả trên cả 3 mặt kinh tế, xã hội, môi trường.

Đến năm 2020, sản lượng cây lúa 23-24 vạn tấn; Ổn định diện tích gieo trồng lúa 45.500 ha/năm, năng suất lúa bình quân đạt 54,5 tạ/ha. Đảm bảo trên 90% diện tích được sử dụng giống đảm bảo phẩm cấp, giống ngắn ngày; Diện tích gieo trồng lúa chất lượng cao đạt 35.000 ha. Diện tích lúa sản xuất theo hướng hữu cơ, đảm bảo ATTP, có chứng nhận... đạt 2.000 ha; Cánh đồng lớn 6.500 ha, Diện tích có liên kết 2.000 ha; Diện tích áp dụng CNC 1.000 ha.

Đến năm 2030, Duy trì ổn định sản lượng lúa 23-24 vạn tấn, Tiếp tục ổn định diện tích gieo trồng lúa 45.500 ha/năm, năng suất lúa bình quân đạt 55 tạ/ha. Đảm bảo trên 95% diện tích được sử dụng giống đảm bảo phẩm cấp, giống ngắn ngày; Diện tích gieo trồng lúa chất lượng cao đạt 37.000 ha. Diện tích lúa sản xuất theo hướng hữu cơ, đảm bảo ATTP, có chứng nhận... đạt 3.000 ha; Cánh đồng lớn 10.000 ha, Diện tích có liên kết 5.000 ha; Diện tích áp dụng CNC 1.500 ha.

Tiếp tục ban hành cơ chế chính sách nhằm thực hiện tốt đề án và thu hút các doanh nghiệp đến liên kết sản xuất trên địa bàn. Tiếp tục thực hiện dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất quy mô lớn để tổ chức sản xuất hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD Sở (b/c);
- Chi cục TT-BVTV;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Hiền